TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **701**/2023/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 14 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 632/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Phương A**. Sinh năm: 1994. HKTT và nơi cư trú: phương Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn N**. Sinh năm: 1994. HKTT và nơi cư trú: phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Phương A và anh Nguyễn Văn N có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Giấy chứng nhận kết hôn số xx/2016.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Phương A** và anh **Nguyễn Văn N**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Phương A và anh Nguyễn Văn N xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Diệu V, sinh năm 2017 và cháu Nguyễn Ngọc Vân N, sinh năm 2021. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận để chị Phương A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung hai con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phương A không yêu cầu anh N cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh N.

Anh Nguyễn Văn N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Phương A và anh Nguyễn Văn N xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở không có khiếu kiện thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Chị Nguyễn Phương A và anh Nguyễn Văn N xác nhận vợ chồng không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Phương A tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008333 ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung